

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2020/HS-ST**

Ngày: 21- 01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Ngọc Điệp;

2. Ông Thượng Văn Kình.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 280/2019/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng P** (tên gọi khác Cu D), sinh năm 1991. Tại: B. Nơi ĐKKTT: Ấp C, xã M, huyện D, tỉnh B. Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Cạo mủ cao su; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị P; bị cáo không có vợ; bị cáo có 02 con; Tiền án: Ngày 01/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 05 (năm) năm về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HS-ST; tiền sự, nhân thân: không; bị bắt ngày 19/6/2019 và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1991. Địa chỉ: tổ 3, ấp S, xã C, huyện B, tỉnh B. (vắng mặt)

- Người làm chứng: Ông Lê Anh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hồng P là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 09 giờ ngày 19/6/2019, sau khi cạo mủ cao su về nhà tại huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương thì P nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng nên P đã mượn xe mô tô biển số 53X5 – 81XX của bà Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1991. Địa chỉ: tổ 3, ấp S, xã C, huyện B, tỉnh B để đi mua ma túy. Khi mượn xe mô tô thì P nói với bà H là mượn xe để đi công việc cá nhân và được bà H đồng ý cho mượn xe mô tô biển số 53X5 – 81XX. Sau đó, P điều khiển xe mô tô biển số 53X5 – 81XX đến huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

để tìm mua ma túy. Khi đến siêu thị Coopmart ở huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh thì P sử dụng điện thoại có sim số 0886.921.6XX gọi cho một nam thanh niên bán ma túy (không rõ họ tên, địa chỉ) có số điện thoại 0909.069.9XX để hỏi mua ma túy với số tiền là 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng thì nam thanh niên đồng ý và hẹn gặp P tại quán cà phê (Không rõ bảng hiệu) tại chợ Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh để giao ma túy. Khoảng 05 phút sau, nam thanh niên trên điều khiển xe mô tô hiệu Wave (Không rõ biển số) đến gặp Phước lấy số tiền 500.000 (Năm trăm ngàn) đồng rồi chỉ chỗ giấu ma túy để P đến lấy. Sau đó, P đi đến một thùng rác cách quán cà phê khoảng 100 mét thì P thấy một gói thuốc lá hiệu Hòa Bình (Bên trong có chứa ma túy) để cạnh thùng rác nên P nhặt gói thuốc lá trên cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi P điều khiển xe đi về nhà tại huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày 19/6/2019, khi P đang điều khiển xe mô tô biển số 53X5 – 81XX lưu thông trên đường Huỳnh Văn Cù, đoạn thuộc phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một phối hợp với Công an phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thấy có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu P dừng xe để tiến hành kiểm tra thì phát hiện bên trong túi bên phải áo khoác của P đang mặc có gói thuốc lá hiệu Hòa Bình bên trong chứa 04 (Bốn) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 04 (Bốn) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (Đã được niêm phong theo quy định pháp luật); 01 (Một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 53X5 – 81XX và 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, có sim số 0886.921.XXX.

Ngày 19/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định trưng cầu giám định số: 426/QĐ-CQ.CSĐT gửi đến Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương để giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Hồng P.

Ngày 27/6/2019, Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bình Dương có bản Kết luận giám định số 482/MT-PC09 kết luận: Mẫu tinh thể trong 04 (Bốn) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong bì thư có chữ ký người bị bắt Nguyễn Hồng P, cán bộ niêm phong Đào Thanh H và hình dấu đỏ Công an phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng: 1,0698 gam, loại Methamphetamine. Mẫu vật sau giám định được niêm phong, trọng lượng: 0,8011 gam. Hiện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Quá trình điều tra xác định:

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng đồng, có sim số 0886.921.XXX thu giữ của Nguyễn Hồng P xét thấy là phương tiện do P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu xanh biển số 53X5 – 81XX do bà Nguyễn Thị Ánh H mua của một người buôn bán xe máy (không rõ họ tên, địa chỉ) vào khoảng tháng 01/2019 và khi mua thì bà H chỉ đưa tiền và nhận xe mô tô biển số 53X5 – 81XX cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô do bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1974. Địa chỉ: số 24, tổ 1, đường số 2, phường P, Quận 9, Thành phố H

đứng tên, ngoài ra không có làm hợp đồng mua bán. Hiện tại, qua xác minh bà T không còn sinh sống tại địa chỉ nêu trên và cũng không rõ nơi cư trú. Do đó, ngày 06/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã thông báo và truy tìm chủ sở hữu xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu xanh, biển số 53X5 – 81XX (số khung 5HU-004583; số máy 5HU-004583) tại Trung tâm Dịch vụ Phát thanh Truyền hình Bình Dương nhưng không có ai đến yêu cầu xin nhận lại xe. Vì vậy, ngày 12/11/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã trả xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, kiểu dáng Sirius, màu xanh, biển số 53X5 – 81XX cho bà Nguyễn Thị Ánh H.

- Đối với người nam thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Hồng P. Ngày 23/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Thủ Dầu Một ra Lệnh thu giữ điện tín yêu cầu Tổng Công ty Viễn thông Mobifone cung cấp thông tin chủ thuê bao; danh sách các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến và nội dung các tin nhắn đối với số thuê bao di động: 0909.069.XXX nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả trả lời. Do không xác định rõ họ, tên và địa chỉ cụ thể của người nam thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Hồng P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ để xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Cáo trạng số 07/CT-VKS-HS ngày 09/12/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án theo qui định của pháp luật.

Về biện pháp tư pháp: Đối với 04 (bốn) gói nylon miệng hàn kín là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,8011gam là tang vật của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng có sim số 0886.921.XXX là phương tiện bị cáo P sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp vào Ngân sách nhà nước.

Bị cáo Nguyễn Hồng P không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hồng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (methamphetamine) trọng lượng 1,0698 gam nhằm mục đích sử dụng mà bị cáo Nguyễn Hồng P thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình nghiện hút chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan tâm của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là có sự tiếp tay của bị cáo. Bị cáo P có nhân thân xấu, đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới chứng tỏ bị cáo là đối tượng xem thường pháp luật nên Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hồng P có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới với lỗi cố ý nên phạm vào tình tiết “tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, căn cứ vào nhân thân bị cáo, xét mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Bị cáo Nguyễn Hồng P bị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án 01/11/2018 về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HS-ST. Tuy nhiên trong thời gian thử thách của án treo bị cáo lại phạm tội mới nên căn cứ vào khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 03 (ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST và tổng hợp hình phạt của Bản án mới theo qui định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với 04 (bốn) gói nylon miệng hàn kín là ma túy loại Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 0,8011 gam là tang vật của vụ án nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng có sim số 0886.921.XXX là tài sản cá nhân của bị cáo P, bị cáo không sử dụng vào việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 260 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1./ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 27/2018/HSST ngày 01/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án 04 (bốn) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/6/2019 được khấu trừ thời gian tạm giữ trước đây từ ngày 02/11/2017 đến ngày 12/11/2017.

2./ Về vật chứng của vụ án, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư niêm phong có chữ ký của người bị bắt Nguyễn Hồng P, cán bộ niêm phong Đào Thanh H và hình dấu đỏ Công an phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một bên trong có 04 gói ny lon chứa ma túy trọng lượng sau giám định 0,8011 gam theo kết luận giám định số 482/MT-PC09 ngày 27/6/2019.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hồng P 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Samsung màu vàng đồng có sim số 0886.921.XXX (không kiểm tra chi tiết, tình trạng hoạt động).

(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 046.20 ngày 09/12/2019 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3./ Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hồng P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thanh Tâm